

Số: 24/VBHN-BCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 09 năm 2023

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**QUY ĐỊNH VIỆC QUẢN LÝ NHẬP KHẨU, XUẤT KHẨU VÀ TẠM NHẬP -  
TÁI XUẤT CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN THEO QUY ĐỊNH  
CỦA NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VỀ CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM  
TẦNG Ô-DÔN**

Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018;

2. Thông tư số 51/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019;

3. Thông tư số 42/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020;

4. Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

*Căn cứ Công ước Viên năm 1985 về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal năm 1987 về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các văn kiện sửa đổi, bổ sung của Nghị định thư Montreal đã được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn tham gia;*

*Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi các điểm c, d, g, h và i khoản 5 Điều 2 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 89/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về cấp phép nhập khẩu hàng hóa;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn như sau:[1]*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các chất gây hiệu ứng nhà kính mạnh thuộc Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (trong Thông tư này gọi tắt là Nghị định thư).

2. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân tham gia vào các hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, các chất gây hiệu ứng nhà kính mạnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các chất gây hiệu ứng nhà kính mạnh được quản lý theo Thông tư này là:

a) Các chất hydrochlorofluorocarbon (trong Thông tư gọi tắt là các chất HCFC) thuộc Phụ lục I của Thông tư này.

b) Polyol trộn sẵn HCFC-141b (HCFC-141b Pre-blended polyol).

c)[2] 2 Các chất hydrofluorocarbon (trong Thông tư gọi tắt là các chất HFC) thuộc Phụ lục IIa và Phụ lục IIb của Thông tư này.

## **Điều 2. Nguyên tắc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn**

1. Thương nhân chỉ được phép nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn với các nước thành viên của Nghị định thư. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo và cập nhật danh sách các nước thành viên của Nghị định thư trên trang mạng của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Các chất HCFC thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này được quản lý bằng hạn ngạch nhập khẩu theo lộ trình loại trừ các chất này do Nghị định thư quy định và theo các thỏa thuận song phương về cung cấp hỗ trợ tài chính cho loại trừ các chất HCFC giữa Việt Nam và Quỹ đa phương thi hành Nghị định thư.

3.[3] Việc quản lý nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I Thông tư số 47 được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

a) Việc nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I Thông tư số 47 được thực hiện theo giấy phép của Bộ Công Thương.

b) Trên cơ sở lượng hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC quy định tại Điều 3 Thông tư số 47, báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu và đăng ký nhập khẩu cho năm tiếp theo của thương nhân, Bộ Công Thương trao đổi với Bộ Tài nguyên và Môi trường về đối tượng được phép nhập khẩu và phương thức điều hành.

c) Thương nhân báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu và đăng ký nhập khẩu cho năm tiếp theo trước tháng 12 hàng năm.

## **Chương II**

### **HẠN NGẠCH NHẬP KHẨU VÀ THỦ TỤC NHẬP KHẨU CÁC CHẤT HCFC**

#### **Điều 3. Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC**

1.[4] Lượng hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I Thông tư này cho từng năm từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2028 được quản lý nhập khẩu theo giấy phép của Bộ Công Thương, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: tấn*

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028
Các chất HCFC	2.600	2.600	2.600	2.600	2.600	1.300	1.300	1.300	1.300

#### **2.[5] (được bãi bỏ)**

3. Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I cho các năm sau năm 2019 sẽ được Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường cập nhật theo kết

quả loại trừ các chất HCFC ở Việt Nam và theo quyết định của các nước thành viên Nghị định thư.

4. Hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I không được phép chuyển nhượng và chỉ được thực hiện nhập khẩu vào Việt Nam trong năm cấp phép.

5. Các thương nhân nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I theo hạn ngạch nhưng sau đó xuất khẩu (trực tiếp hoặc ủy thác xuất khẩu) và có nhu cầu nhập khẩu tiếp thì được xem xét cấp hạn ngạch bổ sung không vượt quá lượng đã xuất khẩu.

**Điều 3a. Hạn ngạch nhập khẩu các chất HFC<sup>[6]</sup>**

1. Lượng hạn ngạch nhập khẩu các chất HFC thuộc Phụ lục IIa và IIb Thông tư này cho từng năm từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2028 được quản lý nhập khẩu theo giấy phép của Bộ Công Thương, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: tấn*

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028
Các chất HFC	Nhập khẩu để xây dựng hạn ngạch cơ sở. Không giới hạn lượng nhập khẩu.	Nhập khẩu để xây dựng hạn ngạch cơ sở. Không giới hạn lượng nhập khẩu.	Nhập khẩu để xây dựng hạn ngạch cơ sở. Không giới hạn lượng nhập khẩu.	Bình quân nhập khẩu năm (2020 + 2021 + 2022)/3 của các chất HFC + 65% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC	100% HNNK các chất HFC năm cơ sở 2023	100% HNNK các chất HFC năm cơ sở 2023	100% HNNK các chất HFC năm cơ sở 2023	100% HNNK các chất HFC năm cơ sở 2023	100% HNNK các chất HFC năm cơ sở 2023

2. Lượng hạn ngạch nhập khẩu các chất HFC thuộc Phụ lục IIa và Phụ lục IIb Thông tư này từ năm 2023 trở đi sẽ được Bộ Công Thương xác định và công bố theo kết quả bình quân nhập khẩu các năm 2020, 2021, 2022 của các chất HFC cộng với 65% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC. Từ năm 2024 đến năm 2028, lượng hạn ngạch nhập khẩu các chất HFC sẽ duy trì với khối lượng không đổi như hạn ngạch năm cơ sở 2023. Số lượng cụ thể hạn ngạch các chất HFC cho từng năm sẽ được công bố và được tính theo lượng CO<sub>2</sub> tương đương theo quy định của Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal.

**Điều 4. Thủ tục nhập khẩu các chất HCFC**

**1.<sup>[7]</sup> (được bãi bỏ)**

**2. Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các chất HCFC tại Bộ Công Thương**

a) Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I theo đường bưu điện đến Bộ Công Thương, hồ sơ gồm:

**-<sup>[8]</sup> (được bãi bỏ)**

**-<sup>[9]</sup>** Đơn đăng ký nhập khẩu các chất HCFC theo mẫu quy định tại Phụ lục IIb của Thông tư này. Phụ lục IIb của Thông tư này thay thế Phụ lục II của Thông tư 47.

- Hợp đồng nhập khẩu: một (01) bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép kinh doanh: một (01) bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

b) Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của thương nhân, Bộ Công Thương cấp giấy phép nhập khẩu cho thương nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục III của Thông tư này và gửi giấy phép nhập khẩu cho thương nhân theo đường bưu điện.

Trường hợp từ chối cấp giấy phép nhập khẩu, Bộ Công Thương trả lời bằng văn bản cho thương nhân biết và nêu rõ lý do trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của thương nhân.

### **3. Hồ sơ thương nhân nộp cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu các chất HCFC**

Thương nhân khi làm thủ tục nhập khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I nộp cho cơ quan Hải quan các giấy tờ sau:

a) Một (01) bản chính giấy phép nhập khẩu do Bộ Công Thương cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục III của Thông tư này;

b) Các giấy tờ khác theo quy định pháp luật về hải quan.

#### **Điều 4a. Thủ tục nhập khẩu các chất HFC<sup>[10]</sup>**

Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các chất HFC được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch 47, đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Thông tư số 51/2018/TT-BCT. Riêng đơn đăng ký nhập khẩu các chất HFC theo hướng dẫn tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

## **Chương III**

### **THỦ TỤC NHẬP KHẨU POLYOL TRỘN SẴN HCFC-141B, XUẤT KHẨU VÀ TẠM NHẬP - TÁI XUẤT CÁC CHẤT HCFC**

**Điều 5.<sup>[11]</sup> (được bãi bỏ)**

**Điều 6. Thủ tục xuất khẩu các chất HCFC**

**1.<sup>[12]</sup> (được bãi bỏ)**

**2. Hồ sơ thương nhân nộp cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục xuất khẩu các chất HCFC**

Thương nhân khi làm thủ tục xuất khẩu các chất HCFC thuộc Phụ lục I nộp cho cơ quan Hải quan các giấy tờ sau:

a)<sup>[13]</sup> (được bãi bỏ)

b) Các giấy tờ khác theo quy định pháp luật về hải quan.

**Điều 6a. Thủ tục xuất khẩu các chất HFC theo hạn ngạch<sup>[14]</sup>**

Bộ Công Thương cấp Giấy phép xuất khẩu các chất HFC theo hạn ngạch theo Quyết định của các nước thành viên Nghị định thư. Hồ sơ, quy trình cấp phép nhập khẩu được thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. Hồ sơ được gửi đến Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu), riêng đơn đăng ký xuất khẩu các chất HFC theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **Điều 7. Thủ tục tạm nhập - tái xuất các chất HCFC**

1.[15] Thủ tục tạm nhập, tái xuất các chất HCFC thực hiện theo quy định tại Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

2. Hồ sơ thương nhân nộp cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục tạm nhập - tái xuất các chất HCFC

Thương nhân khi làm thủ tục tạm nhập - tái xuất các chất HCFC thuộc Phụ lục I nộp cho cơ quan Hải quan các giấy tờ sau:

a) Một (01) bản chính giấy phép tạm nhập - tái xuất các chất HCFC do Bộ Công Thương cấp.

b) Các giấy tờ khác theo quy định pháp luật về hải quan.

### **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Chế độ báo cáo<sup>[16]</sup>**

Thương nhân thực hiện chế độ báo cáo tình hình nhập khẩu các chất HCFC theo mẫu quy định tại Phụ lục VIIb của Thông tư này về Bộ Công Thương như sau:

1. Báo cáo theo từng quý về nhập khẩu các chất HCFC theo giấy phép nhập khẩu đã được cấp và báo cáo gửi về Bộ Công Thương qua dịch vụ bưu chính trước ngày 5 của quý tiếp theo.

2. Báo cáo theo từng năm về tình hình thực hiện nhập khẩu theo giấy phép được cấp, báo cáo nêu rõ tình hình thực hiện nhập khẩu, dự kiến thực hiện và đăng ký nhập khẩu cho năm tiếp theo. Báo cáo gửi về Bộ Công Thương qua dịch vụ bưu chính trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Phụ lục VIIb của Thông tư này thay thế Phụ lục VII của Thông tư số 47. Trong trường hợp cần thiết, thương nhân báo cáo theo văn bản yêu cầu của Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu) về những nội dung liên quan đến nhập khẩu các chất HCFC.

3.[17] Thương nhân thực hiện chế độ báo cáo tình hình xuất khẩu, nhập khẩu các chất HFC theo từng quý, năm với hình thức và thời gian báo cáo như quy định đối với các chất HCFC tại khoản 1, khoản 2 Điều 8 Thông tư liên tịch 47 và theo hướng dẫn tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **Điều 9. Hiệu lực thi hành<sup>[18]</sup>**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 và thay thế Thông tư liên tịch số 14/2005/TTLT-BTM-BTNMT ngày 11 tháng 7 năm 2005 của

Bộ Thương mại và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô- dôn.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, các thương nhân, các tổ chức hoặc cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét và hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- VPCP (để đăng công báo);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng Cổng thông tin điện tử BCT);
- Vụ Pháp chế (để đăng tải CSDLQG về VBPL);
- Lưu: VT, XNK(3).

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Sinh Nhật Tân**



## PHỤ LỤC I[19]

### DANH MỤC CÁC CHẤT HCFC

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn)*

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Tên chất	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số ashrae (dùng cho môi chất lạnh)
2903.71.00	Gas lạnh R21	HCFC-21	Dichlorofluoromethane	$\text{CHFCl}_2$	R-21
	Gas lạnh R22	HCFC-22	Chlorodifluoromethane	$\text{CHF}_2\text{Cl}$	R-22
2903.72.00	Gas lạnh R123	HCFC-123	Dichlorotrifluoroethanes	$\text{C}_2\text{HF}_3\text{Cl}_2$	R-123
2903.73.00	Gas lạnh R141	HCFC-141	Dichlorofluoroethanes	$\text{C}_2\text{H}_3\text{FCl}_2$	R-141
	Gas lạnh R141b	HCFC-141b	Dichlorofluoroethanes	$\text{CH}_3\text{CFCl}_2$	R-141b
2903.74.00	Gas lạnh R142	HCFC-142	Chlorodifluoroethanes	$\text{C}_2\text{H}_3\text{F}_2\text{Cl}$	R-142
	Gas lạnh R142b	HCFC-142b	1-chloro-1,1- difluoroethane	$\text{CH}_3\text{CF}_2\text{Cl}$	R-142b
2903.75.00	Gas lạnh R225	HCFC-225	Dichloropentafluoropropanes	$\text{C}_3\text{HF}_5\text{Cl}_2$	R-225
	Gas lạnh R225ca	HCFC-225ca	1,1-dichloro-2,2,3,3,3-pentafluoropropane	$\text{CF}_3\text{CF}_2\text{CHCl}_2$	R-225ca
	Gas lạnh R225cb	HCFC-225cb	1,3-dichloro-1,2,2,3,3- pentafluoropropane	$\text{CF}_2\text{ClCF}_2\text{CHClF}$	R-225cb
2903.79.00	Gas lạnh R31	HCFC-31	Chlorofluoromethane	$\text{CH}_2\text{FCl}$	R-31
	Gas lạnh R121	HCFC-121	Tetrachlorofluoroethanes	$\text{C}_2\text{HFC}_3\text{Cl}_4$	R-121
	Gas lạnh R122	HCFC-122	Tricchlorodifluoroethanes	$\text{C}_2\text{HF}_2\text{Cl}_3$	R-122
	Gas lạnh R124	HCFC-124	Chlorotetrafluoroethanes	$\text{C}_2\text{HF}_4\text{Cl}$	R-124
	Gas lạnh R131	HCFC-131	Trichlorofluoroethanes	$\text{C}_2\text{H}_2\text{FCl}_3$	R-131



	Gas lạnh R132	HCFC-132	Dichlorodifluoroethanes	$C_2H_2F_2Cl_2$	R-132
	Gas lạnh R133	HCFC-133	Chlorotrifluoroethanes	$C_2H_2F_3Cl$	R-133
	Gas lạnh R151	HCFC-151	Chloroflouroethanes	$C_2H_4FCl$	R-151
	Gas lạnh R221	HCFC-221	Hexachlorofluoropropanes	$C_3HFCL_6$	R-221
	Gas lạnh R222	HCFC-222	Pentachlorodifluoropropanes	$C_3HF_2Cl_5$	R-222
	Gas lạnh R223	HCFC-223	Tetrachlorotrifluoropropanes	$C_3HF_3Cl_4$	R-223
2903.79.00	Gas lạnh R224	HCFC-224	Trichlorotetrafluoropropanes	$C_3HF_4Cl_3$	R-224
	Gas lạnh R226	HCFC-226	Chlorohexafluoropropanes	$C_3HF_6Cl$	R-226
	Gas lạnh R231	HCFC-231	Pentachlorofluoropropanes	$C_3H_2FCl_5$	R-231
	Gas lạnh R232	HCFC-232	Tetrachlorodifluoropropanes	$C_3H_2F_2Cl_4$	R-232
	Gas lạnh R233	HCFC-233	Trichlorotrifluoropropanes	$C_3H_2F_3Cl_3$	R-233
	Gas lạnh R234	HCFC-234	Dichlorotetrafluoropropanes	$C_3H_2F_4Cl_2$	R-234
	Gas lạnh R235	HCFC-235	Chloropentafluoropropanes	$C_3H_2F_5Cl$	R-235
	Gas lạnh R241	HCFC-241	Tetrachlorofluoropropanes	$C_3H_3FCl_4$	R-241
	Gas lạnh R242	HCFC-242	Trichlorodifluoropropanes	$C_3H_3F_2Cl_3$	R-242
	Gas lạnh R243	HCFC-243	Dichlorotrifluoropropanes	$C_3H_3F_3Cl_2$	R-243
	Gas lạnh R244	HCFC-244	Chlorotetrafluoropropanes	$C_3H_4F_4Cl$	R-244
	Gas lạnh R251	HCFC-251	Trichlorotetrafluoropropanes	$C_3H_4FCl_3$	R-251
	Gas lạnh R252	HCFC-252	Dichlorodifluoropropanes	$C_3H_4F_2Cl_2$	R-252
	Gas lạnh R253	HCFC-253	Chlorotrifluoropropanes	$C_3H_4F_3Cl$	R-253
	Gas lạnh R261	HCFC-261	Dichlorofluoropropanes	$C_3H_5FCl_2$	R-261
	Gas lạnh R262	HCFC-262	Chlorodifluoropropanes	$C_3H_5F_2Cl$	R-262
	Gas lạnh R271	HCFC-271	Chlorofluoropropanes	$C_3H_6FCl$	R-271

## PHU LỤC IIa[20]

### DANH MỤC CÁC CHẤT HFC NGUYÊN CHẤT

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn)*

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Tên chất	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số ashrae (dùng cho môi chất lạnh)
2903.39.90		HFC-134	1,1,2,2-Tetrafluorethane	$\text{CHF}_2\text{CHF}_2$	
	Gas lạnh R134a	HFC-134a	1,1,1,2-Tetrafluoroethane	$\text{CH}_2\text{FCF}_3$	R-134a
		HFC-143	1,1,2-Trifluoroethane	$\text{CH}_2\text{FCHF}_2$	
	Gas lạnh R245fa	HFC-245fa	1,1,1,3,3-Pentafluoropropane	$\text{CHF}_2\text{CH}_2\text{CF}_3$	R-245fa
		HFC-365mfc	1,1,1,3,3- Pentafluorobutane	$\text{CF}_3\text{CH}_2\text{CF}_2\text{CH}_3$	
		HFC-227ea	1,1,1,2,3,3,3-Heptafluoropropane	$\text{CF}_3\text{CHF}_2\text{CF}_3$	
		HFC-236cb	1,1,1,2,2,3-Hexafluoropropane	$\text{CH}_2\text{FCF}_2\text{CF}_3$	
		HFC-236ea	1,1,1,2,3,3-Hexafluoropropane	$\text{CHF}_2\text{CHF}_2\text{CF}_3$	
		HFC-236fa	1,1,1,3,3,3- Hexafluoropropane	$\text{CF}_3\text{CH}_2\text{CF}_3$	
		HFC-245ca	1,1,2,2,3-Pentafluoropropane	$\text{CH}_2\text{FCF}_2\text{CHF}_2$	
		HFC-43-10mee	1,1,1,2,2,3,4,5,5,5-Decafluoropentane	$\text{CF}_3\text{CHFCH}_2\text{CF}_2\text{CF}_3$	

	Gas lạnh R32	HFC-32	Difluoromethane	$\text{CH}_2\text{F}_2$	R-32
	Gas lạnh R125	HFC-125	Pentafluoroethane	$\text{CHF}_2\text{CF}_3$	R-125
	Gas lạnh R143a	HFC-143a	Trifluoroethane	$\text{CH}_3\text{CF}_3$	R-143a
		HFC-41	Fluoromethane	$\text{CH}_3\text{F}$	
		HFC-152	1,2-Difluoroethane	$\text{CH}_2\text{FCH}_2\text{F}$	
	Gas lạnh R152a	HFC-152a	1,1-Difluoroethane	$\text{CH}_3\text{CHF}_2$	R-152a
	Gas lạnh R23	HFC-23	Trifluoromethane	$\text{CHF}_3$	R-23

\* Giá trị tiềm năng nóng lên toàn cầu của các chất trong bảng trên theo Báo cáo đánh giá lần thứ tư của Ủy ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc.

## PHỤ LỤC IIb[21]

### DANH MỤC CÁC CHẤT HFC HỢP CHẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT- BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Tên chất	Thành phần	Số ashrae (dùng cho môi chất lạnh)
3827.78.00	Gas lạnh R404	HFC-404A	R143a/125/134a	R-404
	Gas lạnh R507A	HFC-507A	R143a/125	R-507A
	Gas lạnh R407A	HFC-407A	R32/125/134a	R-407A
	Gas lạnh R407B	HFC-407B	R32/125/134a	R-407B
	Gas lạnh R407C	HFC-407C	R32/125/134a	R-407C
	Gas lạnh R410A	HFC-410A	R32/125	R-410A
	Gas lạnh R508A	HFC-508A	R32/116	R-508A
	Gas lạnh R508B	HFC-508B	R32/116	R-508B

\* Giá trị tiềm năng nóng lên toàn cầu của các chất trong bảng trên theo Báo cáo đánh giá lần thứ tư của Ủy ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc.

**PHỤ LỤC IIb[22]**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ NHẬP KHẨU CÁC CHẤT HCFC**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 51/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT- BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**TÊN THƯƠNG NHÂN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

-----

Số:.....

*V/v đăng ký nhập khẩu các  
chất HCFC (Phụ lục I)*

....., ngày ..... tháng .... năm 20...

***Kính gửi:*** Bộ Công Thương

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, (tên thương nhân) ... đăng ký nhập khẩu các chất HCFC như sau:

Tên chất: .....

Khối lượng nhập khẩu dự kiến (kg): .....

Khối lượng đăng ký (kg): .....

Hợp đồng nhập khẩu số..... ngày .... tháng .... năm .....

Nước xuất khẩu: .....

(Tên thương nhân) ..... cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đúng sự thật và cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

*(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)*

### PHỤ LỤC III

#### GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU CÁC CHẤT HCFC

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: /BCT- XNK

Hà Nội, ngày.... tháng ....năm 20...

V/v cấp phép nhập khẩu các  
chất HCFC (Phụ lục I)

**Kính gửi:** (thương nhân) .....

Căn cứ Thông tư liên tịch số .../2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày ..... tháng ..... năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn;

Xét Đơn đăng ký nhập khẩu số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của (tên thương nhân) ..... về việc đăng ký nhập khẩu các chất HCFC (Phụ lục I) và căn cứ xác nhận số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bộ Công Thương đồng ý (tên thương nhân)... được nhập khẩu:

- Tên chất: .....
- Khối lượng (kg): .....
- Mã HS: .....
- Nước xuất khẩu: .....

Văn bản này có giá trị đến hết ngày 31 tháng 12 năm 20...

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan);
- Lưu: VT, XNK.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**PHỤ LỤC IV[23]**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ NHẬP KHẨU POLYOL TRỘN SẴN HCFC - 141B**

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)*



## PHỤ LỤC IV[24]

### ĐƠN ĐĂNG KÝ XUẤT KHẨU CÁC CHẤT HFC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT- BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn)

TÊN THƯƠNG NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

V/v đăng ký xuất khẩu các  
chất HFC (Phụ lục IIa và IIb)

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**Kính gửi:** Bộ Công Thương

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: .....Fax: ..... E-mail: .....

Căn cứ Thông tư số .../2020/TT-BCT ngày... tháng... năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (tên thương nhân)... đăng ký nhập khẩu các chất HFC như sau:

Tên chất: .....

Khối lượng đăng ký (kg): .....

Thương nhân nhập khẩu:.....Nước nhập khẩu: .....

Hợp đồng xuất khẩu số..... ngày ..... tháng .... năm .....

Nước xuất khẩu: .....

Thương nhân bán hàng: .....

(Tên thương nhân) ... cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đúng sự thật và cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

**Xác nhận của Bộ Công Thương**



**PHỤ LỤC V[25]**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ XUẤT KHẨU CÁC CHẤT HCFC**

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)*



## PHỤ LỤC V[26]

**MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU CÁC CHẤT HFC**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT- BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn)

**TÊN THƯƠNG NHÂN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm 20...

### BÁO CÁO

**Tình hình xuất khẩu, nhập khẩu các chất HFC**

**Kính gửi:** Bộ Công Thương

Căn cứ Thông tư số .../2020/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, (tên thương nhân)... báo cáo tình hình thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu các chất HFC trong quý .../20... hoặc năm 20... của thương nhân như sau:

Tên chất	Mã HS	Giấy phép do Bộ Công Thương cấp (số ... ngày ... tháng ... năm ...)	Số hiệu tờ khai hải quan	Khối lượng (kg)	Trị giá (USD)	Khối lượng xuất khẩu, nhập khẩu lũy kế tới thời điểm báo cáo (kg)	Trị giá xuất khẩu, nhập khẩu lũy kế tới thời điểm báo cáo (USD)	Khối lượng xuất khẩu, nhập khẩu dự kiến (kg)

(Tên thương nhân) ... cam đoan những kê khai trên đây là chính xác, nếu sai thương nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

## PHỤ LỤC VI

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP TẠM NHẬP - TÁI XUẤT CÁC CHẤT HCFC**  
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

**TÊN THƯƠNG NHÂN**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: .....

V/v đề nghị cấp phép tạm  
nhập - tái xuất các chất HCFC  
(Phụ lục I)

....., ngày ... tháng ... năm 20....

**Kính gửi:** Bộ Công Thương

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: .....Fax: .....E-mail: .....

Căn cứ Thông tư liên tịch số .../2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày ... tháng ... năm 2011 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, (tên thương nhân)... đề nghị cấp phép tạm nhập - tái xuất các chất HCFC như sau:

Tên chất: .....

Khối lượng (kg) .....

Thương nhân nước ngoài bán hàng: .....

Hợp đồng mua hàng số:..... ngày ... tháng ... năm .....

Cửa khẩu nhập hàng: .....

Thương nhân nước ngoài mua hàng: .....

Hợp đồng bán hàng số:..... ngày ... tháng ... năm .....

Cửa khẩu xuất hàng: .....

(Tên thương nhân) ... cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đúng sự thật và cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

## PHỤ LỤC VII[27]

### MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÁC CHẤT HCFC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 51/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT- BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TÊN THƯƠNG NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

-----

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm 20...

### BÁO CÁO

#### Tình hình nhập khẩu các chất HCFC

*Kính gửi:* Bộ Công Thương

Căn cứ Thông tư số .../2018/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, (tên thương nhân) ... báo cáo tình hình thực hiện nhập khẩu các chất HCFC trong quý .../20... hoặc năm 20... của thương nhân như sau:

Tên chất	Mã HS	Giấy phép do Bộ Công Thương cấp (số ... ngày ... tháng ... năm ...)	Số hiệu tờ khai hải quan	Khối lượng (kg)	Trị giá (USD)	Khối lượng nhập khẩu lũy kế tới thời điểm báo cáo (kg)	Trị giá nhập khẩu lũy kế tới thời điểm báo cáo (USD)	Khối lượng nhập khẩu dự kiến (kg)

(Tên thương nhân) ... cam đoan những kê khai trên đây là chính xác, nếu sai thương nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Người đại diện theo pháp luật  
của thương nhân**

(Ghi rõ họ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

[1] Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật thương mại năm 2005;*

*Căn cứ Luật bảo vệ môi trường năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường."*

Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT- BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;*

*Thực hiện Công ước Viên năm 1985 về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal năm 1987 về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các văn kiện sửa đổi, bổ sung của Nghị định thư Montreal đã được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn tham gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (sau đây gọi tắt Thông tư số 47). "*

Thông tư số 42/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành."*

Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT- BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;*

*Thực hiện Công ước Viên năm 1985 về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal năm 1987 về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các văn kiện sửa đổi, bổ sung của Nghị định thư Montreal đã được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn tham gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch 47).”*

[2] Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[3] Khoản này được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của trường Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018;

Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019.

[4] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[5] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[6] Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT

ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[7] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[8] Đoạn này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[9] Đoạn này được bổ sung theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019.

[10] Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[11] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[12] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[13] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 7 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[14] Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[15] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019.

[16] Điều này được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về

thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của trường Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018;

Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 20 của Thông tư số 42/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.

[17] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

[18] Điều 5 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018 quy định như sau:

**“Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết./.”

Điều 5 của Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019 quy định như sau:

**“Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, các thương nhân, các tổ chức hoặc cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xem xét và hướng dẫn.”

Điều 37 của Thông tư số 42/2019/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020 quy định như sau:

**“Điều 37. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.

2. Bãi bỏ các quy định sau:

a) Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 33/2016/TT-BCT ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh.

b) Điều 4 Thông tư số 51/2018/TT-BCT ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT



ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

c) Khoản 20 Điều 1 Thông tư số 31/2018/TT-BCT ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.

d) Điều 29 Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực

3. Các chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực Công Thương hiện hành phải đảm bảo thời gian chốt số liệu báo cáo theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương để được hướng dẫn, giải quyết./”

Điều 3 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020 quy định như sau:

### **“Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, các thương nhân, các tổ chức hoặc cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xem xét và hướng dẫn./”

[19] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

[20] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

[21] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.

[22] Phụ lục này được thay thế theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 51/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2019.

[23] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 10 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[24] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[25] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 10 Điều 2 của Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

[26] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 05/2020/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 05 năm 2020.

[27] Phụ lục này được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của trường Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018;

Phụ lục này được sửa đổi theo quy định tại Điều 20 của Thông tư số 42/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2020.